

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Văn hóa và Thể thao

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	90.731	3.623	2.833.943	2.529.500	-	304.443	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	27.826	27.826	-	-	
Sự nghiệp văn hóa thông tin	87.108	-	1.115.181	897.475	-	217.706	
Sự nghiệp thể dục thể thao	-	-	1.433.214	1.398.204	-	35.010	
Sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	-	-	143.370	143.370	-	-	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.623	3.623	112.777	61.050	-	51.727	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế			1.575	1.575			

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	434.489	290.912	-	143.577	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	15.820	15.820	-	-	
Sự nghiệp văn hóa thông tin	-	-	29.153	15.757	-	13.396	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	389.516	259.335	-	130.181	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Nội vụ

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	92	10	805.603	686.117	-	119.486	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	28.936	28.936	-	-	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	5.103	5.103			
Sự nghiệp bảo đảm xã hội	-	-	71.068	57.995	-	13.073	Trong đó: Nguồn kinh phí NSTW bổ sung có mục tiêu cho NSTP để thực hiện cho người có công theo pháp lệnh ưu đãi người có công: 5.350 triệu đồng
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	92	10	87.055	49.795	-	37.260	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	613.441	544.288	-	69.153	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giãn biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Tài chính

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	1.100	1.100	425.861	287.031	-	138.830	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ			769	769			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế			14.099	6.445		7.654	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	1.100	1.100	410.993	279.817	-	131.176	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	56.621	34.364	-	22.257	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	56.621	34.364	-	22.257	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý Vườn quốc gia Côn Đảo

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	2.500	-	51.703	37.348	-	14.355	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường	2.500		50.567	36.212		14.355	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	1.136	1.136	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	89.374	54.822	-	34.552	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	19.957	18.705	-	1.252	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	69.417	36.117	-	33.300	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Khoa học và Công nghệ

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	2.020	2.020	286.608	196.137	-	90.471	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	4.716	4.716	-	-	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	172.991	133.645	-	39.346	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	2.020	2.020	108.901	57.776	-	51.125	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	32.287	19.737	-	12.550	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	32.287	19.737	-	12.550	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	28.473	5.431	23.042	-	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	28.473	5.431	23.042	-	

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Giáo dục và Đào tạo

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	3.000	3.000	9.625.911	5.066.049	-	4.559.862	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	58.871	58.871	-	-	
Giáo dục nghề nghiệp - trình độ trung cấp	-	-	338.983	202.468	-	136.515	
Sự nghiệp giáo dục	-	-	9.097.815	4.741.980	-	4.355.835	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.000	3.000	130.242	62.730	-	67.512	

Ghi chú:

- Đối với các dự án, hạng mục, hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước: Đơn vị chỉ được thực hiện khi có chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giãn biên chế, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Học viện Cán bộ Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	11.948	11.948	-	-	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	11.948	11.948	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Đại học Sài Gòn

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	303.549	176.974	-	126.575	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	240.826	114.251	-	126.575	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	62.723	62.723	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố
(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	136.508	110.003	-	26.505	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	136.508	110.003	-	26.505	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	299.714	248.073	-	51.641	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	656	656	-		
Sự nghiệp văn hóa thông tin	-	-	15.050	15.050	-		
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	19.856	19.856	-		
Kinh phí Đảm bảo trật tự an toàn giao thông	-	-	1.682	1.682	-		Nguồn kinh phí NSTW bổ sung có mục tiêu cho NSTP đảm bảo trật tự an toàn giao thông: 1.682 triệu đồng.
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	262.470	210.829	-	51.641	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	60.151	42.692	-	17.459	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	55.615	38.156	-	17.459	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kinh phí quy hoạch)			4.536	4.536			

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Quỹ phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	322.217	317.536	-	4.681	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	322.217	317.536	-	4.681	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.147.649	2.128.945	-	18.704	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	2.147.649	2.128.945	-	18.704	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh
(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	232.272	181.868	-	50.404	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	35.547	27.307	-	8.240	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	131.251	105.594	-	25.657	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	35.442	26.737	-	8.705	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	30.032	22.230	-	7.802	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	465	465	286.734	216.167	-	70.567	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	13.278	7.775	-	5.503	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	127.972	88.612	-	39.360	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường	-	-	22	22	-	-	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	110.798	101.517	-	9.281	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	465	465	34.664	18.241	-	16.423	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố
(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	8.486	8.486	66.431	40.030	-	26.401	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	1.521	1.521	-	-	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường	-	-	1.530	1.530	-	-	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	8.486	8.486	50.831	24.430	-	26.401	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kinh phí quy hoạch)			12.549	12.549			

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý Công viên Lịch sử - Văn hóa Dân tộc

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	48.335	32.625	-	15.710	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	48.335	32.625	-	15.710	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	35.962	30.483	-	5.479	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	35.962	30.483	-	5.479	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Lực lượng Thanh niên xung phong

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	135	-	484.179	356.957	-	127.222	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	27.038	18.430	-	8.608	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	29.865	29.865	-		
Sự nghiệp bảo đảm xã hội	135	-	249.091	167.222	-	81.869	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	178.185	141.440	-	36.745	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Thành phố
(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	36.901	-	-	36.901	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	36.901	-	-	36.901	

Ghi chú:

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Giao thông vận tải

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	71.981	41.832	-	30.149	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	71.981	41.832	-	30.149	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng Hạ tầng đô thị

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	15.533	-	-	15.533	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	15.533	-	-	15.533	

Ghi chú:

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Chi cục Hải quan Khu vực II

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	77.976	6.912	-	71.064	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	77.976	6.912	-	71.064	

Ghi chú:

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Thanh tra Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	274.284	159.381	-	114.903	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	274.284	159.381	-	114.903	Kinh phí được trích từ nguồn thu hồi phát hiện qua thanh tra đã thực nộp vào ngân sách nhà nước: 10.112 triệu đồng.

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Thành ủy

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	660.179	460.948	-	199.231	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	-	-	37.410	37.410	-	-	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	622.769	423.538	-	199.231	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Kiến trúc Xây dựng

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	33.367	13.956	-	19.411	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	-	-	33.367	13.956	-	19.411	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở An toàn thực phẩm

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	18.000	18.000	234.068	145.109	-	88.959	
Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-	-	58.021	37.886	-	20.135	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ			5.508	5.508	-	-	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	18.000	18.000	170.539	101.715	-	68.824	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ngân hàng nhà nước chi nhánh Khu vực II

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	17.972	4.292	-	13.680	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	17.972	4.292	-	13.680	

Ghi chú:

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình gián biên chế, chi Quỹ tiền thường, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý đường sắt đô thị

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	235.192	235.192	-	-	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	235.192	235.192	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	30.741	14.333	-	16.408	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	30.741	14.333	-	16.408	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Công Thương

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	4.084	4.084	498.710	308.830	-	189.880	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	147.288	120.688	-	26.600	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	4.319	4.319	-	-	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.084	4.084	347.103	183.823	-	163.280	Trong đó, nguồn kinh phí NSTW bổ sung có mục tiêu cho NSTP để đảm bảo hoạt động cho Chi cục Quản lý thị trường Thành phố: 125.147 triệu đồng.

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Dân tộc và Tôn giáo

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	65.696	44.754	-	20.942	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ			2.036	2.036			
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	63.660	42.718	-	20.942	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trung tâm Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tại Thành phố Hồ Chí Minh
(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	31.878	31.878	-	-	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	31.878	31.878	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Nông nghiệp và Môi trường

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	707.158	176.230	2.984.180	2.510.381	-	473.799	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	27.059	27.059	-	-	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường	-	-	1.511.851	1.465.708	-	46.143	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	617.484	86.556	814.383	685.313	-	129.070	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	89.674	89.674	630.887	332.301	-	298.586	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Tạp chí Khoa học phổ thông

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	1.682	-	-	1.682	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	1.682	-	-	1.682	

Ghi chú:

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Quy hoạch - Kiến trúc

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	2.079	2.079	202.603	126.334	-	76.269	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	111.734	71.045	-	40.689	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kinh phí quy hoạch)			20.250	20.250			
Sự nghiệp khoa học và công nghệ			65	65	-	-	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	2.079	2.079	70.554	34.974	-	35.580	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	49.251	29.035	-	20.216	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	5.467	5.467			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	43.784	23.568	-	20.216	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.
- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ nguồn CCTL ngân sách Thành phố cấp theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại Công văn số 108/KTNN-TH ngày 28 tháng 8 năm 2025 với số tiền là 1.643.479.149 đồng.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Du lịch

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	2.200	2.200	73.181	47.802	-	25.379	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	21.329	21.329	-	-	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	19.044	8.790	-	10.254	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	2.200	2.200	32.808	17.683	-	15.125	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Tư pháp

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	139.110	35.460	105.245	68.438	-	36.807	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ			6.574	6.574	-		
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	138.200	34.550	31.009	20.396	-	10.613	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	910	910	67.662	41.468	-	26.194	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Bảo hiểm xã hội Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	607.512	601.248	-	6.264	
Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình			601.248	601.248			
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	6.264	-	-	6.264	

Ghi chú:

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Trung cấp Nghề Kỹ thuật Nghiệp vụ Tôn Đức Thắng

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	28.654	28.654	-	-	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	28.654	28.654	-	-	

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	77.200	24.208	-	52.992	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	77.200	24.208	-	52.992	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Tòa án nhân dân Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	98.753	27.689	-	71.064	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	98.753	27.689	-	71.064	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Thị hành án dân sự Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	48.750	15.126	-	33.624	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	48.750	15.126	-	33.624	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giãn biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Thống kê Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	59.680	20.763	-	38.917	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	59.680	20.763	-	38.917	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Ngoại vụ Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	151.550	138.829	-	12.721	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	151.550	138.829	-	12.721	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	900	900	-	-	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	900	900	-	-	

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Thuế Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	182.892	18.912	-	163.980	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	182.892	18.912	-	163.980	

Ghi chú:

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Công an Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	1.637.946	1.637.946	-	-	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	-	-	400	400	-	-	
Sự nghiệp an ninh, trật tự an toàn xã hội	-	-	1.637.546	1.637.546	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trung tâm Điều khiển đèn tín hiệu giao thông

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	900	900	-	-	
Sự nghiệp an ninh, trật tự an toàn xã hội	-	-	900	900	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Kho bạc nhà nước Khu vực II

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	42.293	3.629	-	38.664	
Sự nghiệp thường xuyên khác	-	-	42.293	3.629	-	38.664	

Ghi chú:

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	1.328	1.328	-	-	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	-	-	1.328	1.328	-	-	

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	42.166	-	830.562	830.562	-	-	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	25.000	25.000	-	-	
Sự nghiệp văn hóa thông tin	42.166	-	-	-	-	-	
Sự nghiệp quốc phòng	-	-	805.562	805.562	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	102.714	102.714	-	-	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	250	250	-	-	
Sự nghiệp quốc phòng	-	-	102.464	102.464	-	-	

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Y tế Bà Rịa - Vũng Tàu

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	17.992	10.859	-	7.133	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	17.992	10.859	-	7.133	

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghệ Bà Rịa - Vũng Tàu

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	61.463	37.982	1.569	21.912	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	61.463	37.982	1.569	21.912	

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Âm nhạc Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.151	1.845	-	306	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.151	1.845	-	306	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	3.292	1.557	1.365	370	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	3.292	1.557	1.365	370	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Chữ thập đỏ Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	16.273	12.515	-	3.758	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	16.273	12.515	-	3.758	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Cựu thanh niên xung phong Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.298	2.103	-	195	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.298	2.103	-	195	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Điện ảnh Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.904	2.685	-	219	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.904	2.685	-	219	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Đông y Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.817	2.363	-	454	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.817	2.363	-	454	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Singapore

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	46.505	46.505	-	-	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	46.505	46.505	-	-	

Ghi chú:

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Y tế Bình Dương

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	35.141	27.613	-	7.528	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	35.141	27.613	-	7.528	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Khuyến học Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.892	2.684	-	208	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.892	2.684	-	208	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Kiến trúc sư Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.851	2.511	-	340	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.851	2.511	-	340	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Người cao tuổi Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	1.530	1.530	-	-	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	1.530	1.530	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Luật gia Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.146	1.748	-	398	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.146	1.748	-	398	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Mỹ thuật Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	3.088	2.864	-	224	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	3.088	2.864	-	224	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.166	1.881	-	285	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.166	1.881	-	285	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Nghệ sĩ múa Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.800	2.761	-	39	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.800	2.761	-	39	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Người mù Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.979	2.446	-	533	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.979	2.446	-	533	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Nhà báo Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	6.487	5.540	-	947	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	6.487	5.540	-	947	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Nhà văn Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	3.912	3.624	-	288	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	3.912	3.624	-	288	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Nhiếp ảnh Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	2.304	2.103	-	201	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	2.304	2.103	-	201	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Sân khấu Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	3.890	3.620	-	270	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	3.890	3.620	-	270	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giảm biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc Bình Dương

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	47.146	38.082	-	9.064	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	47.146	38.082	-	9.064	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	1.491	1.413	-	78	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	1.491	1.413	-	78	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Hiệp hội Y học Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	910	795	-	115	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	910	795	-	115	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	4.789	3.528	-	1.261	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	4.789	3.528	-	1.261	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	5.485	4.375	-	1.110	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	5.485	4.375	-	1.110	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	7.966	5.295	-	2.671	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	7.966	5.295	-	2.671	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Liên minh Hợp tác xã Thành phố

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	12.069	8.377	-	3.692	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	-	-	12.069	8.377	-	3.692	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: SỞ Y TẾ

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	53.219	46.342	7.157.224	2.994.036	73.224	4.089.964	
Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	7.219	342	5.766.096	2.043.336	25.233	3.697.527	
Sự nghiệp đảm bảo xã hội			1.179.947	863.121	1.391	315.435	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	46.000	46.000	211.181	87.579	46.600	77.002	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Sở Xây dựng

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	2.658.263	2.606.591	12.290.679	11.624.767		665.912	
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế	2.526.543	2.474.871	9.740.022	9.461.646		278.376	
Kinh phí Đảm bảo trật tự an toàn giao thông			87.521	87.521			Nguồn kinh phí NSTW bổ sung có mục tiêu cho NSTP đảm bảo trật tự an toàn giao thông: 87.521 triệu đồng.
Sự nghiệp khoa học và công nghệ			22.596	22.596			
Sự nghiệp bảo vệ môi trường			1.638.788	1.627.906		10.882	
Sự nghiệp hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	131.720	131.720	801.752	425.098		376.654	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giãn biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Đại học Thủ Dầu Một

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	36.617	36.617	-	-	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	36.617	36.617	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	83.750	44.471	-	39.279	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	83.750	44.471	-	39.279	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	78.227	48.026	-	30.201	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	78.227	48.026	-	30.201	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao Đẳng Kinh Tế Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	44.373	4.525	-	39.848	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	44.373	4.525	-	39.848	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tình giãn biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	145.715	95.223	-	50.492	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	145.715	95.223	-	50.492	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao Đẳng Công nghệ Thủ Đức

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	158.516	93.384	-	65.132	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	150.416	85.284		65.132	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	8.100	8.100	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Nghề Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	86.951	57.287	-	29.664	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	79.702	50.038		29.664	
Sự nghiệp khoa học và công nghệ	-	-	7.249	7.249	-	-	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Thủ Đức

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	31.094	21.109	543	9.442	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	31.094	21.109	543	9.442	

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.
- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi Quỹ tiền thưởng, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Cao đẳng Thủ Thiêm Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách	-	-	19.817	10.784	-	9.033	
Sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề	-	-	19.817	10.784	-	9.033	

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Dương

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách			847.094	847.094	-	-	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường (dịch vụ vệ sinh môi trường)			543.290	543.290			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kiến thiết thị chính)			255.885	255.885			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Duy tu giao thông)			46.178	46.178			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Chi nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản)			328	328			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kinh phí quy hoạch)			1.413	1.413			

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bình Dương

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách			157.539	157.539	-	-	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường (dịch vụ vệ sinh môi trường)			59.478	59.478			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kiến thiết thị chính)			63.611	63.611			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Duy tu giao thông)			34.450	34.450			

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh Bình Dương

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách			109.005	109.005	-	-	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường (dịch vụ vệ sinh môi trường)			109.005	109.005			

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý dự án Giao thông khu vực và chuyên ngành Nông nghiệp
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách			332.539	332.539	-	-	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường (dịch vụ vệ sinh môi trường)			94.776	94.776			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kiến thiết thị chính)			237.763	237.763			

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Ban Quản lý dự án chuyên ngành Giao thông và Dân dụng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Kèm theo Quyết định số 3199/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: triệu đồng

Nội dung	Phí, lệ phí		Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025	Trong đó:			Ghi chú
	Tổng thu phí, lệ phí	Nộp NSNN		Nguồn ngân sách chi thường xuyên	Nguồn viện trợ	Nguồn CCTL NSTP	
Tổng chi ngân sách			768.780	768.780	-	-	
Sự nghiệp bảo vệ môi trường (dịch vụ vệ sinh môi trường)			281.026	281.026			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Kiến thiết thị chính)			453.734	453.734			
Sự nghiệp các hoạt động kinh tế (Duy tu giao thông)			34.020	34.020			

Ghi chú:

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã giảm trừ khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, tiết kiệm 10% chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội theo Nghị quyết số 245/2025/QH15 của Quốc hội và đã được giữ lại ở ngân sách Thành phố.